

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 113/BC-HĐND

Quảng Trạch, ngày 09 tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động truy tố, xét xử của các cơ quan tư pháp và công tác thi hành án dân sự**

Thực hiện Chương trình giám sát năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện và Chương trình công tác năm 2022 của Ban Pháp chế, Ban Pháp chế đã ban hành Quyết định số 87/QĐ-HĐND ngày 06/9/2022 về thành lập Đoàn giám sát và ban hành Kế hoạch giám sát chuyên đề "Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động truy tố, xét xử của các cơ quan tư pháp và công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Quảng Trạch"; mốc giám sát từ ngày 01/01/2020 – 31/12/2021. Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát tại cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch. Kết quả giám sát như sau:

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP VÀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

#### **1. Tình hình đội ngũ cán bộ, công chức**

Viện kiểm sát nhân dân huyện (VKSND), Tòa án nhân dân huyện (TAND) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện (CCTHADS) được bố trí 33 cán bộ, công chức và người lao động. Trong đó:

- VKSND huyện, được bố trí 14 biên chế<sup>1</sup>, có trình độ chuyên môn là cử nhân luật, đã được đào tạo nghiệp vụ kiểm sát. Về lý luận chính trị Cao cấp lý luận chính trị 03 đồng chí, Trung cấp lý luận chính trị 01 đồng chí, Sơ cấp lý luận chính trị 09 đồng chí.

- TAND huyện có 09 công chức, người lao động<sup>2</sup>, Về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị: Có 02 Thạc sỹ, 07 Đại học; cao cấp chính trị có 01 đồng chí, 02 đồng chí trung cấp chính trị. Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân có 15 vị Hội thẩm, trong đó có Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn.

- Chi Cục THADS huyện hiện có 10 công chức, người lao động (08 biên chế, 02 HĐ 161), bao gồm: Chi Cục trưởng là Chấp hành viên trung cấp, 02 Phó Chi cục trưởng là Chấp hành viên sơ cấp, 01 thẩm tra viên, 02 thư ký thi hành án, 01 kế toán, 01 văn thư lưu trữ, 01 nhân viên tạp vụ và 01 nhân viên bảo vệ.

#### **2. Cơ sở vật chất phục vụ công tác**

Sau điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Trạch để thành lập thị xã Ba Đồn và các phường thuộc thị xã Ba Đồn, cơ sở vật chất phục vụ công tác của

<sup>1</sup> Gồm Viện trưởng (Kiểm sát viên trung cấp), 02 Phó Viện trưởng (Kiểm sát viên sơ cấp), 04 Kiểm sát viên sơ cấp, 03 Kiểm tra viên, 01 Kế toán và 03 Lao động hợp đồng.

<sup>2</sup> Gồm: 03 Thẩm phán (Chánh án, Phó Chánh án đồng thời là Thẩm phán), 03 Thư ký, 01 Kế toán, 01 Bảo vệ và 01 Văn thư kiêm tạp vụ.

các cơ quan tư pháp và THADS huyện gặp nhiều khó khăn, trong thời gian dài phải làm chung với các cơ quan của thị xã Ba Đồn. Đầu năm 2022, các cơ quan đã được bàn giao, làm việc tại trụ sở mới ở trung tâm huyện Quảng Trạch; cơ sở vật chất được trang bị đảm bảo phục vụ công tác. Hầu hết các trụ sở làm việc đều được xây dựng phù hợp để bố trí Hội trường, phòng làm việc, phòng nghiệp vụ, phòng tiếp dân, phòng bảo vệ,...; được trang cấp cơ sở vật chất như bàn ghế, máy vi tính, máy phô tô, máy in, máy chiếu, phương tiện giao thông ... và các trang thiết bị làm việc khác đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG TRUY TỐ, XÉT XỬ VÀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

### **1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện**

Hàng năm, VKSND huyện, TAND huyện, CCTHADS huyện đã chú trọng quán triệt các chỉ thị, chuyên đề công tác và các thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng các Ngành, kế hoạch công tác hàng năm của Ngành. Trên cơ sở đó, VKSND, TAND, CCTHADS huyện đã chủ động xây dựng chương trình công tác năm, gắn với việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân huyện; đã chỉ đạo nhiều biện pháp nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

### **2. Công tác đào tạo, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, kiểm tra**

Các cơ quan đã chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, ngoài việc cử cán bộ, công chức tham gia các hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ, thời gian qua, các cơ quan đã cử 19 lượt cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị<sup>3</sup>.

Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ và kiểm tra, luôn được thường xuyên chú trọng thực hiện, CCTHADS đã thực hiện quán triệt Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS<sup>4</sup>; Quy trình tổ chức thi hành án<sup>5</sup> đến toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị. Các đơn vị đã kiện toàn cơ cấu tổ chức, tiến hành sắp xếp, bố trí cán bộ, phù hợp năng lực, sở trường công tác, phát huy hiệu quả công tác. Hàng năm, các cơ quan đều ban hành kế hoạch tự kiểm tra trong nội bộ đơn vị, đồng thời thực hiện các cuộc tự kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; kết thúc cuộc kiểm tra, đã ban hành Kết luận kiểm tra theo đúng quy định. Qua công tác hướng dẫn, kiểm tra, cán bộ, công chức Kiểm sát viên, Thẩm phán, Chấp hành viên đã áp dụng đúng các trình tự, thủ tục của pháp luật của Ngành trong quá trình tổ chức thực thi nhiệm vụ, tích cực thực hiện các biện pháp

<sup>3</sup> VKSND huyện đã cử 06 lượt cán bộ đi tập huấn nghiệp vụ tại Trường Đại học kiểm sát Hà Nội, tham gia 05 Hội nghị tập huấn trực tuyến do Viện kiểm sát tối cao tổ chức. TAND huyện, 02 năm 2020 - 2021, công chức, người lao động đơn vị được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đúng thành phần, danh sách, số lượng theo Chương trình, Kế hoạch của cấp trên; hiện tại có 01 đồng chí tham gia đào tạo nghiệp vụ Thẩm phán tại Học viện Tòa án. CCTHADS huyện, Năm 2020 có 01 công chức tốt nghiệp Lớp Trung cấp lý luận – hành chính hệ không tập trung; 2021 có 11 lượt cán bộ, công chức tham gia lớp Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, bồi dưỡng nghiệp vụ Chấp hành viên trung cấp, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, 02 công chức lãnh đạo tham gia lớp cấp nhật, bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng đối tượng 3.

<sup>4</sup> kèm theo Quyết định số 824/QĐ-TCTHADS ngày 03/12/2014.

<sup>5</sup> kèm theo Quyết định số 273/QĐ-TCTHADS ngày 22/02/2017.

nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả công tác truy tố, xét xử, thi hành án dân sự trên địa bàn.

### **3. Tình hình và kết quả thực hiện hoạt động truy tố, xét xử và thi hành án dân sự**

#### **3.1. Tình hình và kết quả thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp**

VKSND huyện luôn xác định thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố là khâu đột phá và trọng tâm nên đã chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra trong việc phân loại, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm; làm tốt công tác kiểm sát xử lý tố giác, tin báo về tội phạm của cơ quan điều tra, hạn chế bỏ lọt tội phạm. Trong kỳ, tổng số tin tố giác, tin báo về tội phạm đã thụ lý kiểm sát là 195 (cũ 11 tin, mới 184 tin); đã giải quyết 194 tin<sup>6</sup>, đạt 99,5%. Ban hành 195 bản yêu cầu kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm đối với cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch. Trực tiếp kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm 02 lần tại Cơ quan CSĐT, đã ban hành 02 bản kết luận, kiến nghị được Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch tiếp thu, khắc phục.

Kiểm sát chặt chẽ ngay từ đầu khi vụ án hình sự mới khởi tố, thường xuyên theo dõi nắm chắc tiến độ điều tra, đề ra yêu cầu điều tra, thu thập chứng cứ kịp thời, chính xác. Tổng số án đã thụ lý kiểm sát điều tra 142 vụ/ 358 bị can<sup>7</sup>; đã giải quyết 131 vụ/ 328 bị can<sup>8</sup>; tồn 11 vụ/ 30 bị can.

Tham gia thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố đối với 117 vụ/ 315 bị can; đã giải quyết: 117 vụ/ 315 bị can, đạt 100%<sup>9</sup>. Truy tố 100% các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, không có trường hợp nào oan sai, bỏ lọt tội phạm, không có án trả hồ sơ ở các giai đoạn tố tụng, án bị cấp phúc thẩm hủy, cải sửa; không có trường hợp nào truy tố quá thời hạn luật định.

Trong kiểm sát xét xử, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đã thực hiện đúng tinh thần nghị quyết số 08-NQ/TU và Nghị quyết số 49-NQ/TU của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ; chủ động linh hoạt tranh tụng, luôn bảo vệ được quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nên không có vụ nào Toà án tuyên không phạm tội, quan điểm xét xử giữa VKS và TA cơ bản thống nhất<sup>10</sup>.

<sup>6</sup> Khởi tố hình sự 119 tin, không khởi tố 65 tin, tạm đình chỉ 03 tin, chuyển theo thẩm quyền 07 tin; tồn 01 tin.

<sup>7</sup> Trong đó: cũ 13 vụ/ 28 bị can; mới 129 vụ/ 330 bị can.

<sup>8</sup> Trong đó: chuyển tình 05 vụ/ 07 bị can; đình chỉ 03 vụ/ 04 bị can (khoản 3 Điều 29 BLHS 02 vụ/ 02 bị can, Điều 155 BLTTHS 01 vụ/ 02 bị can); tạm đình chỉ 06 vụ/ 02 bị can; kết thúc điều tra đề nghị truy tố 117 vụ/ 315 bị can.

<sup>9</sup> Truy tố 112 vụ/ 309 bị can, đình chỉ 05 vụ/ 06 bị can.

<sup>10</sup> Số vụ án toà án thụ lý xét xử: 121 vụ/321 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 99 vụ/253 bị cáo; tồn 22 vụ/ 68 bị cáo.

Đối với kiểm sát các hoạt động của các cơ quan tư pháp, VKS đã chú trọng đề ra nhiều biện pháp kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ, kiểm sát viên trong việc kiểm sát các bản án, quyết định của tòa án; kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật về trình tự thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính,.. chuẩn bị bản phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa có chất lượng, góp phần hạn chế vi phạm của tòa án, nâng cao hiệu quả trong công tác<sup>11</sup>. Trong kỳ, Kiểm sát viên tham gia 69 phiên tòa, kiểm sát 516 thông báo thụ lý, bản án, quyết định của Tòa án, không có vi phạm, không ban hành kiến nghị, kháng nghị.

Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam, thận trọng nghiên cứu kỹ hồ sơ trước lúc phê chuẩn bắt khẩn cấp, bắt tạm giam, gia hạn tạm giữ, tạm giam không để oan sai xảy ra<sup>12</sup>. Thường xuyên quản lý chặt chẽ số người bị tạm giữ, tạm giam, kiểm sát việc thực hiện chế độ đối với người bị giam, giữ, kịp thời phát hiện, uốn nắn các vi phạm<sup>13</sup>. Qua kiểm sát, các trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam đều đảm bảo đúng luật tố tụng hình sự, 100% đối tượng đều bị khởi tố xử lý hình sự, không có trường hợp nào xử lý hành chính trả tự do.

Trong kiểm sát thi hành án hình sự đã thường xuyên nắm chắc các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, có biện pháp phối hợp thúc đẩy Tòa án huyện Quảng Trạch ra quyết định đúng hạn luật định<sup>14</sup>. Tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật trong công tác thi hành án hình sự, ban hành 18 bản kết luận, kiến nghị<sup>15</sup>. Phúc tra việc thực hiện kiến nghị năm 2019 tại 15 địa phương cấp xã. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và rút ngắn thời gian thử thách của án treo đều có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, thường xuyên nắm chắc các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, có biện pháp phối hợp thúc đẩy Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ra

<sup>11</sup> Kết quả kiểm sát: Tranh chấp Dân sự thụ lý 126 vụ, việc, đã giải quyết, xét xử 109 vụ; Hôn nhân & gia đình thụ lý 232 vụ, đã giải quyết, xét xử 211 vụ; Án Kinh doanh thương mại thụ lý 09 vụ, đã giải quyết, xét xử 08 vụ; Án hành chính thụ lý 02 vụ, giải quyết 01 vụ.

<sup>12</sup> Số người bắt tạm giữ đã kiểm sát trong kỳ là 139 người (mới), đã giải quyết 139 người. Số người tạm giam đã kiểm sát 162 người, đã giải quyết 139 người. Còn 23 người.

<sup>13</sup> Duy trì kiểm sát thường xuyên nhà tạm giữ ngày một lần. Trực tiếp kiểm sát định kỳ 08 lần về việc chấp hành pháp luật trong công tác giam, giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, ban hành 08 bản kết luận, kiến nghị được Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch chấp nhận.

<sup>14</sup> Đã kiểm sát 241 quyết định thi hành án hình sự, trong đó: Đã ủy thác đi cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án 51 bị án; ra quyết định thi hành án 190 bị án (phạt tù giam 54 bị án, các hình phạt khác 136 bị án).

<sup>15</sup> Tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật trong công tác thi hành án hình sự 03 lần tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Quảng Trạch. Kiểm sát trực tiếp trong công tác thi hành án treo và cải tạo không giam giữ tại 15 UBND cấp xã. Kiểm sát việc xét giảm thời gian thử thách của án treo và giảm hình phạt cải tạo không giam giữ 37 trường hợp.

quyết định đúng hạn luật định, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án<sup>16</sup>.

### 3.2. Tình hình thụ lý và kết quả xét xử, giải quyết các loại án

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021, TAND huyện đã giải quyết 442/504 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 87,9%; số án còn lại mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong số vụ, việc đã giải quyết có 21 vụ án có kháng cáo<sup>17</sup>. Tổ chức 06 phiên tòa rút kinh nghiệm theo đúng tinh thần hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, sau mỗi phiên tòa đã được tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

Về án hình sự, thụ lý 121 vụ/321 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 99 vụ/253 bị cáo; đạt tỷ lệ 81,8% về số vụ và 78,8% về số bị cáo. Các vụ án hình sự được xét xử bảo đảm đúng thời hạn luật định, không có án oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; mức án tuyên đối với người phạm tội phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra. Việc phân hóa vai trò trong vụ án có đồng phạm được chú trọng nhằm áp dụng hình phạt thật chính xác đối với từng bị cáo trong vụ án. Quá trình xét xử chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày các ý kiến của mình; các phán quyết của Hội đồng xét xử đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

Tòa án nhân dân huyện thụ lý án tranh chấp dân sự thời gian qua tăng về số lượng, chủ yếu các vụ án về tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp về quyền sử dụng đất, tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. TAND huyện đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ; chấm dứt việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ việc, tạm đình chỉ giải quyết vụ việc không có căn cứ. Công tác hòa giải thực hiện có hiệu quả, đảm bảo việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời, góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân<sup>18</sup>. Xét miễn, giảm khoản án phí và tiền phạt, giải quyết 14/14 việc; ra quyết định miễn, giảm nghĩa vụ thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước tiền án phí, tiền phạt với tổng số tiền 48.895.667 đồng. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, dân chủ, nghiêm minh trong hoạt động xét xử của người tiến

<sup>16</sup> Tổng số việc đã thụ lý là: 711 việc/ 52.090.317.000 đồng ( Số việc kỳ trước chuyển sang là 57 việc/ 17.538.873.000 đồng; Số việc thụ lý mới là 654 việc/ 34.551.444.000 đồng ). Thi hành xong: 605 việc/ 25.098.544.000 đồng. Tổng số việc chuyển kỳ sau: 106 việc/ 26.991.773.000 đồng. Trực tiếp kiểm sát 02 điểm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, ban hành 02 kết luận, kiến nghị. Thụ lý kiểm sát 14 việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước tiền án phí, tiền phạt với tổng số tiền 48.895.667 đồng.

<sup>17</sup> Kết quả phúc thẩm: y án 4 vụ, sửa án 13 vụ, hủy án 2 vụ, đình chỉ xét xử phúc thẩm: 2 vụ. Tỷ lệ các bản án bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán là 0,22%. Tỷ lệ này thấp hơn so với chỉ tiêu thi đua mà Tòa án nhân dân tối cao quy định (tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan không vượt quá 1,5%).

<sup>18</sup> Tranh chấp Dân sự: thụ lý 126 vụ, việc, đã giải quyết, xét xử 109 vụ, đạt tỷ lệ 86,5%; Hôn nhân & gia đình: thụ lý 232 vụ, đã giải quyết, xét xử 211 vụ, đạt tỷ lệ 90,9%; Án Kinh doanh thương mại: thụ lý 09 vụ, đã giải quyết, xét xử 08 vụ, đạt tỷ lệ 88,8%; Án hành chính: Thụ lý 02 vụ, giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 50%.

hành tố tụng cũng như người tham gia tố tụng, TAND huyện đã công bố được 294 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC.

### **3.3. Tình hình và kết quả thi hành án dân sự**

Mặc dù, công tác thi hành án dân sự trên địa bàn có nhiều khó khăn như: Số lượng việc phải thi hành khá lớn trong đó có nhiều việc thi hành án liên quan đến tín dụng ngân hàng không có tài sản bảo đảm, một số vụ việc mới thụ lý có giá trị lớn, trong khi điều kiện kinh tế của đại bộ phận nhân dân trên địa bàn huyện còn khó khăn, chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện và lãnh đạo cấp trên, nên công tác THADS đã đạt được nhiều kết quả, cụ thể: Chi cục THADS huyện đã tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án, đơn yêu cầu thi hành án; lập hồ sơ thi hành án được đảm bảo quy định pháp luật. Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật<sup>19</sup>. Công tác phân loại án, xác minh điều kiện thi hành án đảm bảo chính xác, khách quan, đúng quy định tại Điều 44 Luật Thi hành án dân sự và Điều 9 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP. Chấp hành viên đã xác minh điều kiện thi hành án đúng quy định về thời gian và thể hiện rõ điều kiện của người phải thi hành án, chủ động trong việc tổ chức thi hành án. Chi cục THA đã phối hợp với VKSND huyện rà soát, lập hồ sơ đề nghị và được TAND huyện quyết định miễn thi hành án 08 việc, tương ứng với số tiền 27.704.000 đồng; xét giảm thi hành án 06 việc, tương ứng với số tiền 21.192.000 đồng. Chấp hành viên Chi cục đã tiến hành kê biên 06 việc, sau khi kê biên đã thực hiện tổ chức bán đấu giá, tài sản kê biên được bán đấu giá và giao tài sản cho người mua theo đúng quy định pháp luật; áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án đối với 05 trường hợp<sup>20</sup>. Nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho đối tượng được THA, Chi cục THA đã ra 12 quyết định cưỡng chế THA bằng biện pháp kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án và tổ chức cưỡng chế thành công, đúng quy định<sup>21</sup>. Công tác quản lý, xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án, thực hiện thủ tục thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án đảm bảo đúng quy định pháp luật, không để mất mát, hư hỏng.

<sup>19</sup> Số quyết định thi hành án theo yêu cầu 73; số quyết định thi hành án chủ động 581; quyết định thi hành án bị thu hồi, sửa đổi, bổ sung gồm: 26 quyết định thu hồi một phần quyết định thi hành án để ủy thác thi hành án theo Luật định; 01 quyết định thu hồi quyết định thi hành án theo văn bản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, 22 quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án.

<sup>20</sup> Năm 2020: 02 việc (01 trường hợp phong tỏa tài khoản; 01 trường hợp tạm giữ tài sản, giấy tờ có giá); Năm 2021: 03 việc ( 02 trường hợp tạm giữ tài sản, giấy tờ có giá; 01 trường hợp tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản).

<sup>21</sup> Năm 2020, ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 03 việc (kết quả: 01 việc đương sự thực hiện nghĩa vụ thi hành án trước khi cưỡng chế nên số việc phải tổ chức cưỡng chế việc có huy động lực lượng liên ngành là 02 việc). Năm 2021, ra quyết định đối với 09 việc bằng biện pháp kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án (kết quả: 04 việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận thi hành án trước khi tổ chức cưỡng chế, 5 việc tổ chức cưỡng chế thành công, đúng quy định).

- Kết quả thi hành án về việc: Tổng số vụ việc thụ lý thi hành trong năm 2020 – 2021 là 711 việc<sup>22</sup>; tổng số việc phải thi hành là 709 việc, chiếm 99,7%<sup>23</sup>. Số việc thi hành xong 605 việc, đạt 85,3% so với tổng số việc phải thi hành và 91,8% so với số việc có điều kiện thi hành<sup>24</sup>.

- Kết quả thi hành án về tiền: Tổng số tiền thụ lý thi hành là 52.090.317.000 đồng<sup>25</sup>; tổng số tiền phải thi hành là 51.009.514.000 đồng<sup>26</sup>. Số tiền thi hành xong 25.098.544.000 đồng, đạt 49,2% so với tổng số tiền phải thi hành và 59% so với số tiền có điều kiện thi hành<sup>27</sup>.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm

Trong năm 2020 - 2021, các ngành, các cấp và Nhân dân huyện Quảng Trạch phải tập trung tiếp tục khắc phục hậu quả sự cố môi trường biển và phòng, chống đại dịch Covid – 19, thiên tai lũ lụt...nhưng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện Quảng Trạch, đặc biệt sự chỉ đạo của các ngành và nỗ lực, phấn đấu, làm việc với tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, công chức, nên VKSND huyện, TAND huyện, Chi cục THADS huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cụ thể:

Các cơ quan đã quán triệt nghiêm các Chỉ thị, Kế hoạch công tác của cấp trên; kịp thời xây dựng kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị mình, gắn với việc thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch của cấp trên và Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện; tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tăng cường quản lý, kiểm tra công tác đối với từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả công tác của đơn vị; không có cán bộ, công chức nào vi phạm bị xử lý kỷ luật; không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến công chức, người lao động của cơ quan THA.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể luôn được chú trọng và quan tâm thực hiện; các cơ

<sup>22</sup> Trong đó: Số cũ chuyển qua 57 việc, số thụ lý mới 654 việc, số được ủy thác 01 việc, số được thu hồi 01 việc.

<sup>23</sup> Trong đó: Số có điều kiện thi hành 659 việc, số chưa có điều kiện thi hành 43 việc, số hoãn thi hành án 07 việc.

<sup>24</sup> Năm 2020: Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 307 việc, đạt tỉ lệ **85,04%** ( giảm 1,26%) so với năm 2019, vượt 2,04% so với chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao năm 2020 là 83%.

Năm 2021: Trong số việc có điều kiện thi hành, đã thi hành xong 298 việc, đạt tỷ lệ **84,7%** (vượt 0,2% so với chỉ tiêu được giao năm 2021 là 84,5%), giảm 0,34% so với cùng kỳ năm 2020.

<sup>25</sup> Trong đó: Số cũ chuyển qua 17.538.873.000 đồng, số thụ lý mới 34.551.444.000 đồng, số được ủy thác 627.295.000 đồng, số được thu hồi 453.508.000đ.

<sup>26</sup> Trong đó: Số có điều kiện thi hành 42.541.516.000 đồng, số chưa có điều kiện thi hành 8.019.690.000 đồng, số hoãn thi hành án 448.308.000 đồng.

<sup>27</sup> Năm 2020: Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 17.509.858.000 đồng, đạt tỉ lệ **53,68%** (tăng 44,03%) so với năm 2019, vượt 14,68% so với chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao năm 2020 là 39%.

Năm 2021: Trong số tiền có điều kiện thi hành, đã thi hành xong là 7.588.686.000đ, đạt tỷ lệ **30,3%**.

quan đã chủ động ký kết Quy chế phối hợp, tổ chức nhiều phiên họp liên ngành để giải quyết các vướng mắc liên quan giữa các cơ quan trong thực thi chức năng, nhiệm vụ.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của VKSND có nhiều chuyển biến tích cực, toàn diện; tỷ lệ giải quyết tin tố giác, tin báo về tội phạm đạt cao (99,5%); các trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không xảy ra trường hợp nào xử lý hành chính trả tự do; không có bị can đình chỉ điều tra do không phạm tội. Truy tố 100% các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, không có trường hợp nào oan sai, bỏ lọt tội phạm; không có trường hợp nào truy tố quá thời hạn luật định; không có bị cáo Tòa án xét xử tuyên không phạm tội. Kiểm sát chặt chẽ các thông báo, quyết định, bản án của Tòa án; không có án bị Tòa xử sửa, hủy do lỗi của Viện kiểm sát. Công tác kiểm sát các hoạt động của các cơ quan tư pháp luôn được chú trọng, qua kiểm sát góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, hạn chế vi phạm của các Tòa án, Chi cục THA.

Công tác thụ lý giải quyết các loại án của TAND huyện đã đạt được những kết quả hết sức tích cực; chất lượng xét xử các vụ án hình sự được đảm bảo, đúng thời hạn luật định, không để xảy ra trường hợp án tồn đọng, không có oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Về án tranh chấp dân sự và hôn nhân gia đình, đã chú trọng làm tốt công tác hòa giải; số vụ án hòa giải thành đạt tỷ lệ cao 70,2%, vượt chỉ tiêu của Tòa án nhân dân tối cao quy định<sup>28</sup>. Tiến hành nhiều biện pháp thu thập tài liệu, chứng cứ để đẩy nhanh tiến độ giải quyết. Mặc dù tỷ lệ giải quyết các vụ án chưa cao do tính chất phức tạp, đặc biệt các vụ án liên quan đến đất đai nhưng tỷ lệ giải quyết của Tòa án đã đảm bảo so với chỉ tiêu thi đua của ngành. Kết quả hoạt động của TAND huyện đã góp phần quan trọng ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo tinh thần Chiến lược về cải cách tư pháp.

Đối với Chi cục THADS huyện, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Chi cục THADS đã tích cực thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao kết quả thi hành án, nhiều chỉ tiêu thi hành đạt cao, vượt chỉ tiêu được giao hàng năm. Ngay sau khi nhận bản án, quyết định của Tòa án, đơn yêu cầu Thi hành án của công dân, Chi cục THA đã ra quyết định thi hành án, tiến hành xác minh điều kiện thi hành án và phân loại việc. Đối với những việc có điều kiện thi hành đã tiến hành đôn đốc người phải thi hành tự nguyện thi hành, một số trường hợp cố tình chây ỳ không tự nguyện, xét thấy cần thiết đã triển khai áp dụng biện pháp cưỡng chế. Cơ bản các bản án, quyết định có điều kiện thi hành đều được đưa ra thi hành theo đúng quy định pháp luật, số vụ việc tồn đọng đã giảm đáng kể, nhiều vụ việc phức tạp đã được giải quyết bảo đảm quyền, lợi ích của công dân, nhà nước.

## **2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

<sup>28</sup> Chỉ tiêu Tòa án nhân dân tối cao quy định là 60% (số vụ án hòa giải thành được 231/329 vụ án).

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm đó là:

VKSND huyện, thời hạn giải quyết đối với một số tin báo, tố giác về tội phạm cần phải kéo dài thời hạn xác minh do việc thu thập đầy đủ hồ sơ, tài liệu để trung cầu giám định, định giá gặp khó khăn. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, xét xử án hình sự, kiểm sát giải quyết, xét xử án dân sự khi thu thập, đánh giá chứng cứ chưa phát hiện các sai sót của cơ quan điều tra, xét xử dẫn tới vẫn còn án bị hủy, bị sửa. Việc phát hiện, tổng hợp các vi phạm, thiếu sót của Cơ quan điều tra, Tòa án trong thực hành quyền công tố, kiểm sát việc thụ lý, giải quyết tin báo tội phạm còn hạn chế; việc ban hành các kiến nghị chưa được nhiều; vẫn còn trường hợp VKS trả hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của VKS (02 vụ/ 142 vụ).

Tiến độ giải quyết các loại án tại TAND huyện còn chậm, một số vụ án phải gia hạn để có thêm thời gian giải quyết; chất lượng công tác xét xử các vụ án hình sự, dân sự kinh doanh thương mại còn một số hạn chế dẫn đến một số trường hợp phải hủy và sửa án sơ thẩm do xác định thiếu người tham gia tố tụng hoặc sai tư cách người tham gia tố tụng, áp dụng sai tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;... vẫn còn sai sót về công tác chuyên môn<sup>29</sup>; kế hoạch đưa đi xét xử lưu động các vụ án trọng điểm chưa thực hiện được.

Trong công tác THADS, mặc dù các Chấp hành viên đã tích cực thực hiện các biện pháp giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả công tác THADS, nhưng tỷ lệ về tiền năm 2021 chưa đạt chỉ tiêu Cục giao<sup>30</sup>; một số vụ việc thi hành án có giá trị lớn vẫn chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bên đương sự; trong quá trình tổ chức thi hành án các Chấp hành viên vẫn còn một số khuyết điểm xác minh không đảm bảo thời hạn, biên bản xác minh chưa chặt chẽ. Công tác phối hợp liên ngành với các cơ quan, tổ chức trong THA còn một số tồn tại như: một số cơ quan, tổ chức không thực hiện đúng nghĩa vụ, trách nhiệm trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ, phối hợp, tham gia công tác THA như: không tổng đạt các loại giấy tờ, quyết định về THA cho các đương sự, không tạo điều kiện cho cơ quan THA xác minh điều kiện thi hành án, cưỡng chế, kê biên, định giá tài sản. Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật THADS tại một số địa phương chưa được thực hiện tốt, cán bộ chính quyền cơ sở chưa nắm được vị trí, chức năng của cơ quan THA các cấp. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật THADS để nâng cao nhận thức trong nhân dân chưa được quan tâm đúng mức, do đó vẫn còn tình trạng khiếu nại của công dân.

## **2.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

Trong năm 2020 – 2021, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng sâu rộng tới đời sống xã hội nói chung và công tác của VKSND,

<sup>29</sup> Có 21 vụ án có kháng cáo. Kết quả phúc thẩm: y án 04 vụ, sửa án 13 vụ, hủy án 02 vụ, đình chỉ xét xử phúc thẩm 02 vụ.

<sup>30</sup> Năm 2021, thi hành xong đạt tỷ lệ 30,3%, còn thiếu 10,2% so với chỉ tiêu được giao năm 2021 là 40,5%.

TAND huyện và Chi cục THADS huyện nói riêng.

Do điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Trạch để thành lập thị xã Ba Đồn và các phường thuộc thị xã Ba Đồn, nên cơ sở vật chất phục vụ công tác của các cơ quan tư pháp và THADS huyện gặp nhiều khó khăn, trong thời gian dài phải làm chung trụ sở với các cơ quan của thị xã Ba Đồn; trang thiết bị thiếu thốn, xuống cấp không được trang cấp...

Một số việc thi hành án liên quan đến tín dụng, ngân hàng mới thụ lý cuối kỳ chưa giải quyết được do có khó khăn, vướng mắc; do bán đấu giá nhưng không có người mua. Các vụ việc thi hành cho một số Ngân hàng không có tài sản bảo đảm; mặt khác bản án, quyết định của Tòa án chỉ tuyên vợ (hoặc chồng) có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ vay....

## 2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cán bộ, công chức vẫn còn hạn chế về năng lực, kỹ năng thực thi nhiệm vụ theo yêu cầu đặt ra.

- Một số vụ án xét xử, đương sự không thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của đương sự về chứng minh, thu thập, cung cấp, giao nộp, bổ sung tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, cố tình trốn tránh, thậm chí cản trở dẫn đến tiến độ giải quyết vụ án bị chậm; việc ủy thác thu thập, xác minh tài liệu, chứng cứ; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, hiện vật liên quan đến vụ án gặp nhiều khó khăn; nhiều quyết định thu thập chứng cứ của Tòa án không được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện hoặc thực hiện không đúng thời hạn như yêu cầu; Việc định giá tài sản gặp khó khăn do Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá thị trường, đặc biệt về giá đất đai tại thời điểm tranh chấp, xét xử; khối lượng công việc ngày càng nhiều, lượng án thụ lý trên tất cả các lĩnh vực ngày càng tăng cao, tuy nhiên biên chế con người làm công tác chuyên môn không được bổ sung dẫn đến áp lực, chậm tiến độ giải quyết trong công việc.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ THA có lúc, có nơi còn chưa thực sự quyết liệt, ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án còn kém do đó việc động viên thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án rất khó khăn, có nhiều trường hợp người phải thi hành án tìm mọi thủ đoạn để cản trở, chống đối, kéo dài việc thi hành án. Một số Chấp hành viên chưa tích cực thực hiện nhiệm vụ, còn ngại va chạm, không kiên quyết áp dụng biện pháp cưỡng chế khi có đủ điều kiện... Trách nhiệm phối hợp của cá nhân người phải thi hành án và người phải thi hành án là cơ quan, tổ chức vẫn còn hạn chế nhất là việc không tự nguyện thi hành án. Việc phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng trong xác minh điều kiện thi hành án được thực hiện tốt.

## IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Qua giám sát chuyên đề "Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động truy tố, xét xử của các cơ quan tư pháp và công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Quảng Trạch". Ban Pháp chế đề nghị VKSND huyện, TAND

huyện, Chi cục THADS huyện và UBND huyện tập trung thực hiện các giải pháp sau đây:

### **1. Đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện**

Thủ trưởng các cơ quan thường xuyên quán triệt, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, Bộ quy chế, nội quy, quy trình nghiệp vụ của đơn vị. Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ, duy trì và thực hiện tốt các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; Quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong VKSND, TAND. Chú trọng và tăng cường công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính vào hoạt động của các cơ quan.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác chuyên môn của cơ quan mình để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, hạn chế; có biện pháp nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhằm bảo đảm mọi quy định của pháp luật về công tác truy tố, xét xử, THADS đều được thực hiện một cách nghiêm túc.

Tăng cường công tác tham mưu cho UBND huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức của người dân; các ngành cần thực hiện tốt quy chế phối hợp về tin báo, tố giác tội phạm; trên cơ sở đánh giá, các ngành cần theo dõi tình hình vi phạm pháp luật để có kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời có kiến nghị với ngành dọc, bộ ngành Trung ương quan tâm đến việc cung cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất ở những nơi cấp thiết hơn.

Đề nghị VKSND huyện, tập trung lãnh đạo, thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm; kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo của cơ quan điều tra, không để bỏ lọt tội phạm. Tiếp tục tăng cường công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự; gắn công tố với hoạt động điều tra, bảo đảm việc bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra, Tòa án giải quyết nhanh các vụ án. Tiếp tục nâng cao chất lượng luận tội, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa; kiểm sát chặt chẽ các bản án phát hiện kịp thời vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục theo luật định. Nâng cao vai trò của VKSND trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, chú trọng đề xuất các giải pháp phòng ngừa tội phạm. Kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án dân sự, hình sự. Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ Kiểm sát viên.

Đối với TAND huyện, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng, tỷ lệ hòa giải, đối thoại thành theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và trong quá trình tố tụng, phán đấu hoàn thành chỉ tiêu giải quyết, xét xử các loại vụ, việc. Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp và các

vụ án dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ, việc. Nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo các giải pháp nâng cao chất lượng viết bản án, quyết định. Bảo đảm các bản án, quyết định ban hành đúng theo mẫu hướng dẫn, có sức thuyết phục cao, khắc phục tình trạng bản án tuyên không rõ ràng, khó thi hành. Thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án theo đúng chỉ đạo của TANDTC. Nâng cao chất lượng tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, bao gồm cả các phiên tòa trực tuyến vừa đảm bảo về chỉ tiêu, tiêu chí theo đúng Hướng dẫn của TANDTC, khắc phục triệt để xu hướng chạy theo số lượng, tình trạng không có hoặc rất ít Thẩm phán, Thư ký dự theo dõi phiên tòa, biên bản rút kinh nghiệm sơ sài, thiếu thuyết phục... Đảm bảo rút kinh nghiệm nghiêm túc theo đúng quy định; xác định chất lượng tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm là tiêu chí thi đua quan trọng của từng đơn vị, từng đồng chí Chánh án, Chánh tòa, từng Thẩm phán, Thư ký.

Đối với Chi cục THADS huyện cần có giải pháp, kế hoạch chỉ đạo quyết liệt, theo dõi, đôn đốc để giải quyết dứt điểm các việc có điều kiện thi hành; thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với những vụ việc có giá trị nhỏ nhưng tài sản của đương sự có giá trị lớn, nghiên cứu giải pháp tốt nhất để thi hành các vụ việc có tài sản là nhà ở duy nhất để góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giữ vững an ninh trật tự địa phương; có giải pháp để giảm số lượng việc và tiền chuyên kỳ sau qua từng năm; phối hợp tốt với các cấp các ngành có liên quan trong hoạt động THADS, trong đó phối hợp với Tòa án nhân dân để sớm giải quyết các án phân chia, tranh chấp tài sản phải thi hành án là tài sản chung của hộ gia đình mà cơ quan THADS đang chờ kết quả giải quyết của Tòa án; nghiên cứu cơ chế trao đổi, phối hợp giữa cơ quan THADS với Tòa án (nhất là án liên quan đến đất đai) để đảm bảo khi bản án có hiệu lực, cơ quan THADS tổ chức thi hành được bản án; tăng cường kiểm tra Chấp hành viên, công chức thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật mới, áp dụng đúng luật và chủ động phối hợp liên ngành hoặc kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo THADS cùng cấp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện thời gian tới.

## **2. Đối với UBND huyện**

Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân, góp phần hạn chế vi phạm và tội phạm đang có xu hướng ngày càng gia tăng, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nội chính về công tác THADS;

Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát chính quyền cơ sở, các ngành thực thi pháp luật, thực hiện tốt các nghị quyết của HĐND trong quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản.

Chú trọng thực hiện quy chế phối hợp làm việc với VKSND, TAND, Chi cục THADS huyện; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương phối hợp chặt

chế trong việc THADS, tham gia tố tụng, tham gia hội đồng thẩm định, định giá tài sản, thực hiện nghiêm túc việc cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, phối hợp trong việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự.

Trên đây là kết quả giám sát chuyên đề "Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động truy tố, xét xử của các cơ quan tư pháp và công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Quảng Trạch". Ban Pháp chế báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Thành viên Đoàn Giám sát;
- Đối tượng giám sát;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Trọng Kim**

